TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 2163/2023/DS-ST
Ngày: 29-6-2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Bé

2. Ông Phạm Văn Tâm

***- Thư ký phiên tòa*:** *Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thủ Đức - Thành phố Hồ Chí Minh.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: *Bà Trần Võ Hồng Duyên - Kiểm sát viên sơ cấp.*

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại phòng xử B Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 318/2023/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2817/2023/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH HD S

Trụ sở: Tòa nhà Gilimex – số 24C P, Phường 6, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu N – Tổng Giám đốc.

Đại diện ủy quyền: Ông Đàng Thanh Ph (có mặt)

Bị đơn: Ông Võ Văn Nh , sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: 42/2 đường 185, tổ 14, Kp 5, phường P, thành phố Thủ Đức.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 07/7/2022, nguyên đơn Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn HD S trình bày:

Ngày 10/4/2020, ông Võ Văn Nh đã ký hợp đồng tín dụng số 2W016977352 với Công ty tài chính TNHH HD S (gọi tắt Công ty) vay 30.000.000 đồng để mua xe máy nhãn hiệu Suzuki Satria, số khung 217874, số máy 217991. Thời hạn vay 18 tháng, lãi suất 2,92%/tháng, thanh toán 18 kỳ vào ngày 05 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 05/5/2020 và ngày thanh toán cuối cùng 05/10/2021, mỗi tháng thanh toán 2.302.922 đồng.

Ông Nh thanh toán được 04 kỳ thì ngưng thanh toán, Công ty nhiều lần liên lạc và yêu cầu ông Nh thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty nhưng ông Nh không thanh toán. Tính đến nay ông Nh còn nợ gốc 24.362.156 đồng, lãi trong hạn 3.630.743 đồng và lãi quá hạn 1.989.795 đồng. Tổng số tiền còn nợ 29.982.694 đồng. Công ty khởi kiện yêu cầu ông Nh thanh toán một lần cho Công ty số tiền 29.982.694 đồng ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn là ông Võ Văn Nh dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không đến Tòa án để tham gia tố tụng cũng như không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa: Đại diện ủy quyền nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Võ Văn Nh thanh toán một lần cho Công ty số tiền 29.982.694 đồng ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn ông Võ Văn Nh vắng mặt.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đúng theo qui định của pháp luật. Thời hạn chuẩn bị xét xử từ ngày thụ lý vụ án đến ngày đưa vụ án ra xét xử đảm bảo thời hạn theo qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: các đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định pháp luật, tuân theo nội quy phiên tòa. Đương sự có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự.

- Về việc giải quyết nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn thanh toán một lần cho nguyên đơn số tiền 29.982.694 đồng ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng: Công ty tài chính TNHH HD S khởi kiện yêu cầu ông Võ Văn Nh (địa chỉ: phường P, thành phố Thủ Đức) trả số tiền đã vay nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án

nhân dân thành phố Thủ Đức theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Bị đơn ông Võ Văn Nh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Nh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2]. Về yêu cầu của nguyên đơn:

[2.1] Căn cứ Giấy đề nghị cấp tín dụng kiêm thỏa thuận sử dụng dịch vụ điện tử số 2W016977352 ngày 10/4/2020 và Hợp đồng tín dụng số 2W016977352 ngày 10/4/2020 giữa ông Võ Văn Nh với Công ty tài chính TNHH HD SAISON có cơ sở xác định ông Nhật vay Công ty số tiền 30.000.000 đồng để mua xe máy nhãn hiệu Suzuki Satria, số khung 217874, số máy 217991. Thời hạn vay, lãi suất, phương thức thanh toán như đại diện nguyên đơn trình bày.

[2.3] Theo kết quả xác minh của Công an phường P thì ông Võ Văn Nh có hộ khẩu tại 42/2 đường 185, tổ 14, khu phố 3, phường P, thành phố Thủ Đức nhưng hiện nay đi đâu không rõ. Nguyên đơn không cung cấp được địa chỉ khác của ông Nh. Tòa án tiến hành niêm yết các văn bản tống tụng cho ông Nh tại địa chỉ hộ khẩu trên.

Xét từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay, ông Võ Văn Nh đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý, giấy triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Nh đều không đến Tòa án tham gia và cũng không có gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn cũng như cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh về việc đã trả lãi và thanh toán toàn bộ khoản nợ trên cho Công ty tài chính TNHH HD S.

Căn cứ Bảng chi tiết thanh toán và bảng lịch sử thanh toán của ông Nh có cơ sở xác định ông Nh thanh toán được 04 kỳ với số tiền 9.307.000 đồng, từ kỳ thanh toán thứ 5 ngày 05/9/2020 ông Nh ngưng thanh toán cho Công ty. Đến kỳ thanh toán cuối cùng ngày 05/10/2021, ông Nh còn nợ tổng số tiền 29.982.694 đồng, trong đó nợ gốc 24.362.156 đồng, lãi trong hạn 3.630.743 đồng và lãi quá hạn 1.989.795 đồng.

Từ những phân tích trên có cơ sở xác định ông Nh chưa thanh toán tổng số nợ 29.982.694 đồng cho Công ty tài chính TNHH HD S. Do đó có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc ông Nh trả ngay một lần cho Công ty tài chính TNHH HD S số tiền 29.982.694 đồng.

[3]. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Võ Văn Nh phải nộp án phí là (29.982.694 đồng x 5%) = 1.499.135 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hòan trả cho Công ty tài chính TNHH HD S tạm ứng án phí 609.054 đồng đã đóng theo biên lai số AA/2022/0008131 ngày 21/02/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Thủ Đức.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn và buộc bị đơn phải chịu án phí là có cơ sở.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Áp dụng các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của Công ty tài chính TNHH HD S

Buộc ông Võ Văn Nh có trách nhiệm phải trả ngay cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn HD S số tiền 29.982.694 đồng (Hai mươi chín triệu chín trăm tám mươi hai ngàn sáu trăm chín mươi bốn đồng) ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Võ Văn Nh phải nộp án phí là 1.499.135 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH HD S tạm ứng án phí 609.054 đồng đã đóng theo biên lai số AA/2022/0008131 ngày 21/02/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Thủ Đức.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM
- VKSND tp.Thủ Đức;
- Chi cục THADS tp. Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Phương Thảo